



yún cai

云彩

noun · cloud

Example Sentences

Tiān shàng de yún cai zhēn hǎo kàn

天上的云彩真好看。

The clouds in the sky are really beautiful.

Bàng wǎn de yún cai bèi xī yáng rǎn chéng le hóng sè

傍晚的云彩被夕阳染成了红色。

The evening clouds were dyed red by the setting sun.

Trace each character, then write the word on your own.

云	云	云	云	云	云	云						
彩	彩	彩	彩	彩	彩	彩	彩	彩	彩	彩	彩	
彩	彩	彩										